TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13 /2023/HS-ST
Ngày 13/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Khiết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Đồng, ông Ninh Văn Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Trang các ngày 10 và 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1997 tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn S, xã P, huyện L; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Nông Văn Nh, đã chết; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Anh, chị em ruột: Có 03 anh, chị em; Bị cáo là con thứ ba; Vợ Ngô Thị Y (không đăng ký kết hôn và đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 03/6/2020, Nông Văn C bị Công an xã P quyết định xử phạt hành chính vì hành vi gây mất trật tự công cộng, mức phạt 750.000đ. Ngày 29/7/2020, Nông Văn C chấp hành xong quyết định này.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2022 đến nay. Hiện Bị cáo Đng bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

***Bị hại**: Nông Văn G, sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn S, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nông Văn G, sinh năm 1989. Có mặt.

2. Nông Văn C, sinh năm 1997. Vắng mặt.

3. Nông Văn T, sinh năm 1994. Có mặt.

4. Nguyễn Thị T, sinh năm 1973. Có mặt.

Cùng ơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

***Người làm chứng:**

1. Nông Văn H, sinh năm 1986. Vắng mặt.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1985. Vắng mặt.

3. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985. Vắng mặt.

4. Nông Văn N, sinh năm 1993. Vắng mặt.

5. Nông Văn T, sinh năm 1994. Vắng mặt.

6. Nông Văn T, sinh năm 1993. Có mặt

Cùng nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 07/8/2022, Nông Văn C, sinh năm 1997; Nông Văn T, sinh năm 1994; Nông Văn G, sinh năm 1989; Nông Văn N, sinh năm 1993; Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993 cùng trú tại Thôn S, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang đến uống bia tại quán bia nhà ông Nông Văn C ở cùng thôn (Nông Văn C và Nông Văn T là hai enh em ruột). Trong quá trình uống bia, C say nên đã tự lấy cốc bia đập vào đầu mình. Cho rằng G đã cầm điện thoại quay video cảnh này nên C yêu cầu G xoá video đi nhưng G nói không được quay, C và G có lời qua tiếng lại nhưng được mọi người can ngăn nên đã dừng lại.

Sau đó C, T, Đ, G, Nhớ lại đến quán bia nhà anh Nông Văn H, sinh năm 1986, trú cùng thôn để uống bia. Tại đây, C tiếp tục yêu cầu G xoá video, G nói không được quay video C và đưa điện thoại cho C kiểm tra nhưng C không xem. C lao tới dùng tay không tát vào mặt và túm cổ G thì được mọi người can ngăn, anh H đưa G vào trong nhà mình để tránh xô xát với C. Lúc này anh Nông Văn T, sinh năm 1993, trú tại thôn Suối C, xã P là anh trai của Nông Văn C cũng đến quán nhà anh H. Khoảng 15 phút sau G lại đi ra quán, C thấy G ra thì xông tới túm cổ G, ghì đầu G xuống bàn thì mọi người can ngăn. Sau đó G đi bộ ra đường lấy xe mô tô chở anh Nông Văn N đi về nhà. Khi đến gần lán nhà anh Nông Văn C, sinh năm 1997, ở cùng thôn thì G dừng xe lại, anh N đi bộ về nhà. Nghĩ bực tức vì bị C đánh, G đi vào bếp nhà anh C (Lúc này gia đình anh C không có ai ở nhà) lấy 01 (một) con dao, loại dao bài thái dài 39,5cm, phần lưỡi dao dài 27,5cm, bản rộng nhất 7,2cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm rồi quay lại quán bia nhà anh H tìm C. Khi đến nơi, G đứng ngoài đường và gọi C "C ơi mày muốn đánh nhau thì ra đây". C thấy G cầm dao thì chạy vào bếp nhà anh H lấy ở bếp đang đun 01 (một) đoạn gậy gỗ dài

136cm, đường kính 4,2cm, một đầu than cháy đỏ lao tới chỗ G. T thấy G cầm dao nên đã ra can ngăn, ôm G từ phía sau, mục đích không cho G lao về phía C, anh H chạy ra cản C nhưng không cản được, C và G lao vào đánh nhau. C hai tay cầm gậy dơ lên định đập G thì G cầm dao bằng tay phải chém 01 (một) nhát vào tay trái của C theo chiều từ trên xuống dưới, C tiếp tục cầm gậy bằng hai tay đập vào cẳng tay phải của G theo chiều chếch chéo từ trên xuống dưới, từ trái qua phải khiến dao trên tay G rơi xuống đường. Sau đó G lại nhặt dao lên, cầm dao bằng tay phải chém C 01 (một) nhát vào đùi trái C theo hướng chếch chéo từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, thấy vậy C cầm gậy gỗ bằng hai tay đập vào đỉnh đầu của G theo chiều từ trên xuống dưới khiến G ngã nghiêng bên phải người, va đập khuỷu tay phải xuống đường bê tông. Thấy vậy C vứt gậy xuống đường, dao của G cũng bị rơi trên đường tại hiện trường. Anh H đã thu dọn gậy và dao để vào vườn cây bên đường. C và G bị thương được đưa đến Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn để điều trị.

Ngay sau khi xảy ra sự việc, Công an xã P, huyện Lục Ngạn đã tiến hành kiểm tra, xác định hiện trường: Hiện trường là đường bê tông liên thôn thuộc Thôn S, xã P, huyện L; tạm giữ 01 (một) con dao, loại dao bài thái dài 39,5cm, phần lưỡi dao dài 27,5cm, bản rộng nhất 7,2cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm; 01 đoạn gậy gỗ dài 136cm, đường kính 4,2cm do anh Nông Văn H giao nộp.

Tại Biên bản làm việc xác định tình trạng thương tích của Nông Văn C và Nông Văn G ngày 08/8/2022 tại Trung tâm y tế huyện Lục Ngạn xác định như sau:

- Nông Văn C: Vết thương 1/3 dưới mặt sau ngoài cẳng tay trái, đứt gân cơ KT (6X3)cm, đứt gân duỗi cổ tay quay trái; 1/3 dưới mặt trước đùi trái có vết thương dài 3cm; Chụp X/quang: Mẻ xương quay 1/3 dưới cẳng tay trái.

- Nông Văn G: Vết thương vùng đỉnh chẩm trái dài 5cm, rỉ máu; vùng cổ bên phải có 3 vết làn đỏ, KT (1X6)cm; cẳng tay phải Đu, sưng nề, biến dạng, hạn chế vận động, khuỷu tay phải có vết xây xước rách da KT (0,1X4)cm (làm rõ). Xquang: Gẫy 1/3 giữa xương trụ cẳng tay phải.

Ngày 09/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định số 268 và 269/QĐ-CSĐT trưng cầu Trung tâm Pháp y – Bệnh viện Đ khoa tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế, chiều hướng hình thành thương tích của Nông Văn C và Nông Văn G.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 934 ngày 15/9/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đ khoa tỉnh Bắc Giang kết luận về thương tích của Nông Văn C như sau:

- Thương tích vết sẹo kích thước trung bình mặt sau ngoài cẳng tay trái + Phiếu chụp Xquang: Hình cảnh mẻ xương quay 1/3 dưới cẳng tay trái + Đứt gân duỗi cổ tay quay tay trái + Khám thần kinh, vận động: Vận động khớp cổ tay trái hiện tại bình thường: 3%.

- Thương tích vết sẹo kích thước trung bình mặt trước ngoài 1/3 dưới đùi trái: 2%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 5%.

- Cơ chế, vật gây thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng.

- Dùng "tay không" đánh không gây được thương tích như trên cho anh C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 933 ngày 14/9/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đ khoa tỉnh Bắc Giang kết luận về thương tích của Nông Văn G như sau:

- Vết sẹo kích thước nhỏ vùng đỉnh phải: 1%

- Vết sẹo kích thước nhỏ cùng khuỷu tay phải: 1%

- Thương tích chạm thương vùng cổ không còn dấu vết: 0%

- Thương tích chạm thương cẳng tay phải không còn dấu vết + Xquang: gãy 1/3 giữa xương trụ tay phải, có mảnh tời, còn di lệch bên nhẹ: 21%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 23%.

- Cơ chế, vật, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng.

- Dùng "tay không" đánh không gây được thương tích như trên cho anh G.

Ngày 06/10/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nông Văn C, Nông Văn G thực nghiệm lại hành vi gây thương tích của bản thân. Ngày 21/11/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết đinh trưng cầu giám định thương tích bổ sung đối với Nông Văn G. Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 1088 ngày 29/11/2022 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đ khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Dựa vào hồ sơ, tài liệu; biên bản thực nghiệm điều tra; bản ảnh thực nghiệm điều tra, vật gửi giám định kết luận:

- Dùng gậy gỗ gửi giám định gây được các thương tích cho anh Nông Văn G.

- Cơ chế hình thành nên vết thương: Các thương tích do vật tày gây nên. Chiều hướng tác động vết thương trên cơ thể anh Nông Văn G: Thương tích vết sẹo vùng đỉnh phải chiều hướng từ trên xuống dưới; các thương tích khác không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra theo lời khai của anh Nông Văn G và Nông Văn C thì C dùng gậy gỗ có gây nên được các thương tích: Vết sẹo kích thước nhỏ vùng đỉnh phải; Vết sẹo kích thước nhỏ vùng khuỷu tay phải; thương tích chạm thương cẳng tay phải không còn dấu vết + X-quang: Gãy 1/3 giữa xương trụ tay phải, có mảnh rời, còn di lệch bên nhẹ cho anh G. Không gây được thương tích vùng cổ cho anh G.

Ngày 04/01/2023, Cơ quan điều tra có công văn số 59 đề nghị Trung tâm pháp y - Bệnh viện Đ khoa tỉnh Bắc Giang giải thích cơ chế liên quan đến thương tích của Nông Văn G. Tại Công văn số 02 ngày 06/01/2022 của Trung tâm pháp y – Bệnh viện Đ khoa tỉnh Bắc Giang trả lời: Khi Nông Văn G bị ngã nghiêng bên

tay phải xuống đường bê tông, nếu tay phải va chạm với mặt đường bê tông thì gây được thương tích ở khuỷu tay phải của Nông Văn G.

Ngày 09/9/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định máu trên dao và gậy thu giữ. Tại Kết luận giám định số 1597 ngày 13/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trên con dao và gậy gỗ được niêm phong gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết máu (BL 162).

Ngày 29/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố Bị cáo đối với Nông Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS, đối với Nông Văn G về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS.

Ngày 03/11/2022, Nông Văn C có đơn xin rút yêu cầu khởi tố, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn G. Ngày 27/11/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định đình chỉ điều tra Bị cáo đối với Nông Văn G. Ngày 28/11/2022, Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nông Văn G về hành vi cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 5, điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 23/12/2022, bà Nguyễn Thị T, anh Nông Văn T là mẹ và anh trai C đã bồi thường cho anh Nông Văn G số tiền 11.000.000đ. Anh C đã nhận đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nông Văn C. Nông Văn C không yêu cầu Nông Văn G phải bồi thường gì cho mình.

Vật chứng: Vật chứng gồm 01 gậy gỗ, 01 con dao có đặc điểm như đã nêu ở trên chuyển xử lý theo vụ án.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-HS ngày 07 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nông Văn C về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Tuy nhiên, đối với nội dung Đơn đề nghị không truy tố đối với Nông Văn G của bị cáo C, bị cáo cho rằng cán bộ điều tra đã dụ dỗ bị cáo viết Đơn để được xem xét tại ngoại nên bị cáo mới viết nhưng từ ngày viết đơn đến ngày mở phiên tòa bị cáo không được tại ngoại nên tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự với Nông Văn G vì đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị cáo, bị cáo không yêu cầu anh G phải bồi thường cho bị cáo.

Do cần xác minh, thu thập thêm chứng cứ về nội dung trình bày của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định tạm ngừng phiên tòa đến ngày 13/02/2023 tiếp tục xét xử. Tại phiên tòa ngày 13/02/2023, bị cáo không có chứng cứ nào chứng minh mình bị dụ dỗ viết đơn không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn G, cán bộ điều tra đã trình bày nộ dung này trước Hội đồng xét xử thể hiện có thông báo cho bị cáo

biết việc Nông Văn G đã làm đơn giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và giải thích cho bị cáo về hậu quả của việc làm Đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn G sẽ không được quyền yêu cầu lại bằng biên bản lấy lời khai, có ghi âm ghi hình, bị cáo thừa nhận không bị đánh đập, ép cung, dùng nhục hình và việc rút đơn là hoàn toàn tự nguyện.

Bị hại là Nông Văn G vẫn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Túy và anh Nông Văn T xác nhận dùng tiền 11.000.000 đồng của gia đình để bồi thường thay cho bị cáo Nông Văn C và không yêu cầu bị cáo C phải trả lại số tiền này.

Tại phần tranh luận, phát biểu quan điểm luận tội bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/10/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nông Văn C và bị hại Nông Văn G đã tự thỏa thuận được mức bồi thường với số tiền 11.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác về bồi thường nên cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 136cm, đường kính 4,2cm, một đầu cháy dạng than, một đầu vót nhọn; 01 (một) con dao, loại dao bài thái dài 39,5cm, phần lưỡi dao dài 27,5cm, bản rộng nhất 7,2cm, phần cán bằng gỗ có chiều dài 12cm.

5. Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự đối với bị cáo Nông Văn C do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện

Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến qua trình xét xử bị cáo. Căn cứ quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tang vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 15 giờ ngày 07/8/2022, tại đường bê tông liên thôn thuộc Suối Chạc, xã P, huyện Lục Ngạn, đoạn qua trước cửa nhà anh Nông Văn H, bị cáo Nông Văn C có hành vi dùng hai tay cầm 01 đoạn gậy gỗ dài 136cm, đường kính 4,2cm, một đầu than cháy đỏ đánh gây thương tích cho anh Nông Văn G tại vùng đỉnh đầu phải, khuỷu tay phải, cẳng tay phải với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%.

Hành vi của bị cáo Nông Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nông Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương gây. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, có nhận thức pháp luật đầy đủ, đã bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng lẽ ra phải lấy đó làm bài học để có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, biết tôn T người khác để chọn cho mình cách ứng xử tốt nhất. Nhưng chỉ vì xuất phát từ việc uống rượu say, không làm chủ được bản thân mà đã xảy ra xô sát dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nông Văn G với tỷ lệ thương tích 23%. Qua đó, thể hiện bị cáo là người coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật của Nhà nước. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng, cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần cân nhắc, đánh giá toàn diện hành vi, mức độ thiệt hại mà bị cáo gây lên, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt một cách khách quan, toàn diện, chính xác nhất.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Về nhân thân: Ngày 03/6/2020, Nông Văn C bị Công an xã P quyết định xử phạt hành chính vì hành vi gây mất trật tự công cộng, mức phạt 750.000đ. Ngày 29/7/2020, Nông Văn C chấp hành xong quyết định này.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, chủ động bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã nhận thức được về vi phạm của mình, có ý thức chủ động xin lỗi bị hại và bồi thường đầy đủ theo đề nghị của bị hại, nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích 23% nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Do vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù giam là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về mức bồi thường tại phiên tòa, bị hại đã nhận đủ số tiền 11.000.000 đồng tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 136cm, đường kính 4,2cm, một đầu cháy dạng than, một đầu vót nhọn; 01 (một) con dao, loại dao bài thái dài 39,5cm, phần lưỡi dao dài 27,5cm, bản rộng nhất 7,2cm, phần cán bằng gỗ có chiều dài 12cm là vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với đề nghị của bị cáo về việc tiếp tục đề nghị truy tố đối với Nông Văn G: Qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy không có chứng cứ nào thể hiện bị cáo bị dụ dỗ khi viết Đơn đề nghị không truy tố trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn G, khi viết Đơn không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn G, bị cáo hoàn toàn tự nguyện, tỉnh táo, không bị ép buộc, được giải thích về hậu quả của việc làm Đơn tút yêu cầu khởi tố nên yêu cầu của bị cáo về việc tiếp tục truy tố đối với Nông Văn G là không có căn chứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Văn C là người già dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1,khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Nông Văn C 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" Thời hạn tù tình từ ngày bắt tạm giam 01/10/2022.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gậy gỗ dài 136cm, đường kính 4,2cm, một đầu cháy dạng than, một đầu vót nhọn; 01 (một) con dao, loại dao bài thái dài 39,5cm, phần lưỡi dao dài 27,5cm, bản rộng nhất 7,2cm, phần cán bằng gỗ có chiều dài 12cm.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã P, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Khiết